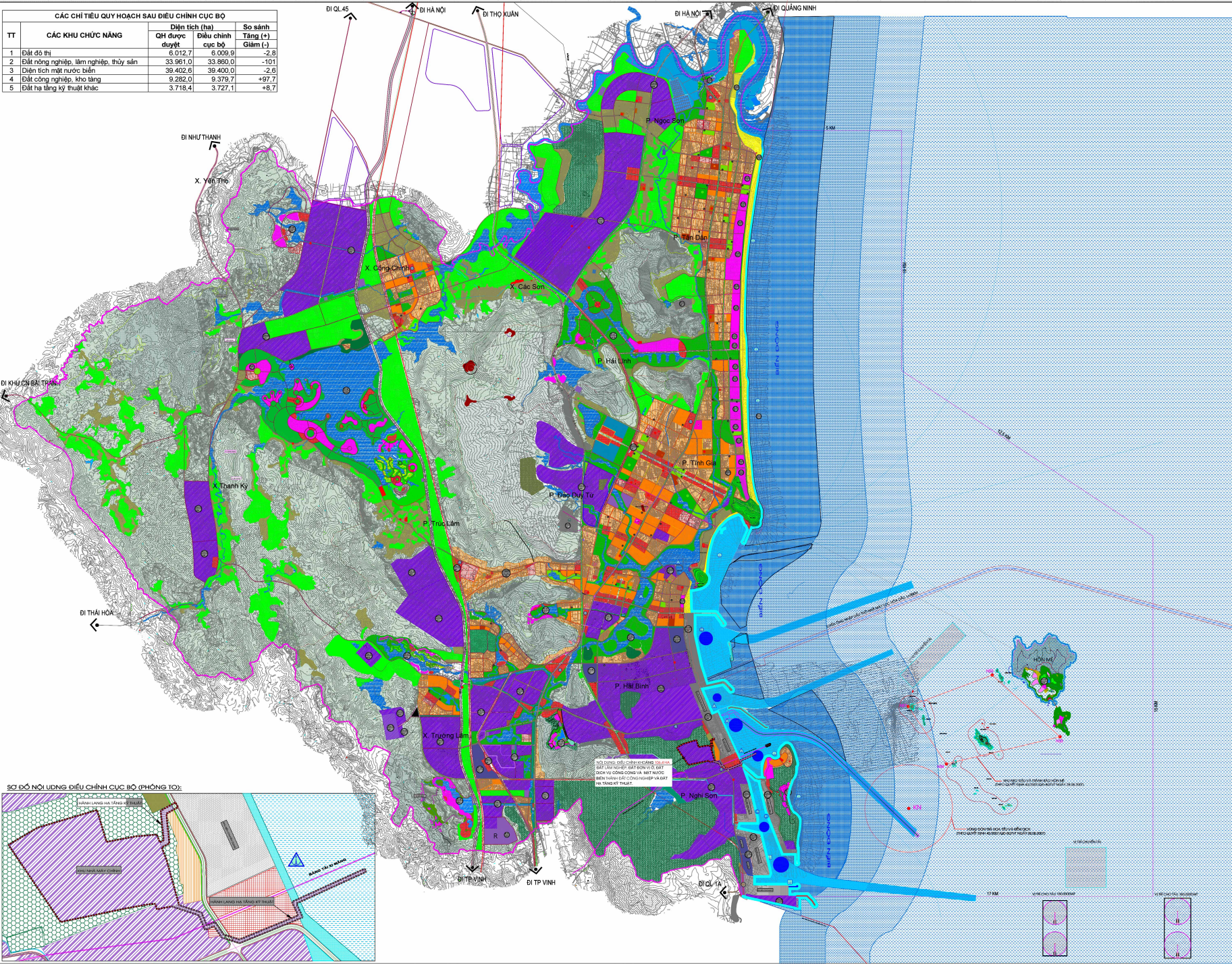


CÁC CHỈ TIÊU QUY HOẠCH SAU ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ				
TT	CÁC KHU CHỨC NĂNG	Diện tích (ha)	So sánh	
		QH được duyệt	Điều chỉnh cục bộ	Tăng (+) Giảm (-)
1	Đất đô thị	6.012,7	6.009,9	-2,8
2	Đất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	33.961,0	33.860,0	-101
3	Diện tích mặt nước biển	39.402,6	39.400,0	-2,6
4	Đất công nghiệp, kho tàng	9.282,0	9.379,7	+97,7
5	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	3.718,4	3.727,1	+8,7



STT	Tên ký hiệu	Các loại đất quy hoạch		
		Màu nền	Biểu tượng	Các loại
1	Đất đô thị			
2	Đất nông nghiệp			
3	Đất công nghiệp			
4	Đất thương mại			
5	Đất cây xanh đô thị			
6	Đất công nghiệp			
7	Đất khu dân cư			
8	Đất công nghiệp			
9	Đất công nghiệp			
10	Đất công nghiệp			
11	Đất công nghiệp			
12	Đất công nghiệp			
13	Đất công nghiệp			
14	Đất công nghiệp			
15	Đất công nghiệp			
16	Đất công nghiệp			
17	Đất công nghiệp			
18	Đất công nghiệp			
19	Đất công nghiệp			
20	Đất công nghiệp			
21	Đất công nghiệp			
22	Đất công nghiệp			

Tổng hợp

KY HIỆU

----- RANH GIỚI KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày: tháng năm 2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
BỘ XÂY DỰNG THANH HÓA
Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày: tháng năm 2025

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ NGHĨA SƠN VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP
Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày: tháng năm 2025

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM

ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG KHU KINH TẾ NGHĨA SƠN - THANH HÓA ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TÊN BẢN VẼ:

BẢN DỒ SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH

BẢN VẼ: QH-02	GHEP: 1A0	TỶ LỆ:	NGÀY: / /2025
THIẾT KẾ:	KTS. NHƯ XUÂN SƠN		
CHỦ TRÌ BỘ MÔN:	THS.KS. TRINH ĐỨC NAM		
CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN:	THS.KTS. LÊ HỒNG NGUYỄN		
GIÁM ĐỐC:	THS.KTS. LÊ HỒNG NGUYỄN		
Q.L.KT. THỰC:	THS.KTS. HOÀNG ĐỨC ANH		

VIỆN TRƯỞNG:

LIÊN QUANG THANH HÓA
VIỆN QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC THANH HÓA
TÊN: NGUYỄN VĂN AN - THANH HÓA